

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 01-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Ông Lương Mạnh Tường

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn M (Tên gọi khác: Trương Hữu T), sinh năm 1986 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Trương Thái H và bà Phạm Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 27/HS-ST ngày 04/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Bị cáo chấp hành xong ngày 20/01/2020.

Tiền sự: Ngày 04/5/2021 Ủy ban nhân dân xã Q xử phạt bị cáo 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

Lịch sử bản thân: Bản án số 60/HSST ngày 16/11/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *Cướp tài sản* và tội *Trộm cắp tài sản*. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 31/8/2011. Bản án số 03/HSST ngày 16/02/2012 Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 30 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/5/2014. Ngày 20/8/2015 Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy. Ngày 22/01/2016 Tòa án nhân dân huyện N ra quyết định số 04/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 14/4/2018. Ngày 04/5/2016 Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/5/2021, chuyển tạm giam ngày 28/5/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Phố T phường Th, TP. N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Trần Đình L, sinh năm 1988: Phố Ph, phường N, TP. N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- **Những người làm chứng:** Ông Trương Thái H sinh năm 1961; Bà Dương Thị S sinh năm 1964. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn M (tên gọi khác Trương Hữu T), là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011. Để có ma túy bán và sử dụng, khoảng 14 giờ ngày 14/5/2021, M một mình đi xe ô tô khách từ nhà đến thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy. Khi M đi đến khu vực ngã tư Bỉm Sơn thì xuống xe, đi bộ một đoạn M nhìn thấy một người nam giới trông giống người nghiện ma túy, M không biết tên tuổi địa chỉ. M đi lại gần và hỏi “*Anh có đá không, bán em một triệu rưỡi*” - Ý M hỏi mua ma túy đá của người nam giới này, người nam giới hiểu ý M nên trả lời “*Có, đợi một tý*”. Người nam giới đi khoảng 10 phút thì quay lại gặp M và bảo “*Đưa tiền đây*”, M đưa cho người nam giới số tiền 1.500.000 đồng, người nam giới cầm tiền và đưa lại cho M 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, xác định đúng là ma túy đá nên M cầm lấy cất vào túi quần rồi đi xe ô tô khách về nhà. Về đến nhà, M chia nhỏ túi ma túy vừa mua được thành 05 túi nhỏ nhằm mục đích bán mỗi túi với giá 300.000 đồng và cất giấu cả 05 túi vào túi quần phía trước bên phải đang mặc để tiện nếu ai hỏi sẽ bán. Trong hai ngày 15/5/2021 và 17/5/2021, M đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T, sinh năm 1992, trú tại phố Tây Sơn 1, phường Thành Bình, thành phố Thanh Bình, tỉnh Ninh Bình cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 15/5/2021, M đang ở nhà thì Anh Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, xe T mượn của anh Thái là bạn nghiện, T không biết địa chỉ anh Thái, không nhớ biển số xe đi đến trước cửa cổng nhà, phía bên ngoài cổng gọi M. M đi ra cổng gặp T, M đứng bên trong

cổng. T nói “*Anh ơi, anh còn đồ không để cho em túi ba*”- Ý T hỏi mua ma túy của M với số tiền 300.000 đồng. M hiểu ý T hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, M đồng ý bán và trả lời “*Có, đợi một tý*”. M đi vào nhà lấy 01 túi ma túy được gói ngoài bằng túi nilong màu trắng bên trong là chất tinh thể màu trắng từ trong túi quần bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi đi ra gặp T. T đưa cho M số tiền 300.000 đồng, M cầm tiền và đưa cho T vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 túi ma túy qua khe cửa cổng nhà M. Sau đó M đi vào nhà, còn T kiểm tra xác định là ma túy nên cầm ma túy đi về nhà sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2021, Phạm Văn T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901.718.805 gọi điện đến số thuê bao 0964.254.429 lắp ở điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của M. T nói “*Anh có nhà không để em ba trăm*”- Ý T hỏi mua ma túy của M với số tiền 300.000 đồng,, M hiểu ý T hỏi mua ma túy nên trả lời “*Anh lại không có ở nhà ý chứ, đợi anh lúc nữa*”, T trả lời “*Vâng*”, sau đó T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, xe T mượn của anh Thái là bạn nghiện, T không biết địa chỉ anh Thái, không nhớ biển số xe đến trước cửa cổng nhà M để đợi. Do đợi lâu không thấy M về nên T điều khiển xe đi ngoài đường. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, M đi về nhà không thấy T nên sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, lắp sim điện thoại số thuê bao 0964.254.429 gọi điện đến số thuê bao 0901.718.805 của T và nói “*Mày không đợi anh à*”, T trả lời “*Em đợi mãi không thấy anh về, Anh về chưa ạ, giờ em qua*”, M nói “*Anh về lâu rồi, đang ở nhà*”, T trả lời “*Vâng, giờ em qua*”. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đến cổng nhà M rồi sử dụng số điện thoại 0901.718.805 gọi điện đến số thuê bao 0964.254.429 của M nói “*Anh ơi em đang ở cổng đây*”. M đi ra ngoài cửa cổng để gặp T, tại đây T đưa cho M số tiền 300.000 đồng, M cầm tiền và đưa cho T 01 túi ma túy gói ngoài bằng túi nilong màu trắng bên trong là chất tinh thể màu trắng. M đi vào nhà, còn T điều khiển xe mô tô đi về nhà sử dụng ma túy.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã Q đang làm nhiệm vụ, nhận được tin báo tố giác về việc tại nhà M có nhiều đối tượng nghiện ma túy tụ tập có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đi đến thấy M đang đứng tại cửa cổng nhà. Do sợ trong người đang cất giấu 03 túi ma túy nên M định bỏ chạy thì bị Tổ công tác yêu cầu dừng lại. Biết không thể chối cãi nên M đã giao nộp 03 túi ma túy đang cất giấu trong túi quần bên phải cho Tổ công tác. Tổ công tác thu giữ 02 túi nhỏ bằng nilong bên trong là chất tinh thể màu trắng được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen, tiếp đến là giấy màu trắng có kích thước các gói lần lượt là 02x 04cm và 02x 05cm và 01 túi nilong màu trắng kích thước

01x 03cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Tổ công tác thu giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen lắp sim 0865.679010, số Imei 1: 353552680482562/01, Imei 2: 355147550482566/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen không lắp sim số seri 1: 353112110033152, số seri 2: 353112115033157, số tiền 1.200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của M ngày 21/5/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, thu giữ tại phòng ngủ của Trương Văn M những đồ vật sau:

+ 01 chai nhựa màu trắng được quấn băng dính màu đen có chiều cao 14,5 cm, có đáy hình vuông cạnh dài 5,5 cm, nắp chai nhựa màu vàng hình tròn, trên nắp chai đục hai lỗ trong đó một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu đen dài 14 cm, đường kính ống hút là 0,6 cm, lỗ còn lại gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng, một đầu uốn cong hình chữ U, đầu ống phình ra hình phễu có tổng chiều dài là 18 cm, đường kính ống là 0,5 cm;

+ 01 hộp giấy cứng màu đen hình chữ nhật, kích thước (6 x 12 x 15)cm, bên trong hộp giấy có: 01 kẹp bằng kim loại màu trắng dài 7,5 cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có tổng chiều dài là 19 cm, đường kính 0.5 cm, một đầu được uốn cong hình phễu; 01 cân tiểu ly điện tử hình hộp chữ nhật bằng nhựa màu trắng đỏ, trên mặt có in chữ “DIGITAL POCKET SCALE”, kích thước (02x 5,5 x9) cm; 01 quần băng dính màu đen; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ; 15 túi ni lông màu trắng trong đó 08 túi ni lông kích thước (1,5 x 0,2)cm, 02 túi ni lông có kích thước (3,5 x 3,5)cm, 01 túi ni lông có kích thước (3 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu xanh, 02 túi ni lông có kích thước (2,5 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu đỏ, 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (4 x 6)cm trên mép túi có đường kẻ màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen dài 5,5cm đường kính 0,5 cm, một đầu bị cắt vát; 01 túi ni lông màu trắng bị cắt nham nhỡ một cạnh có kích thước (25 x 35)cm. Tất cả được niêm phong trong 01 hộp giấy bìa cát tông, kích thước (12x19,5x29,5)cm

Ngày 21/5/2021, ông Trương Thái Hòa là bố đẻ của M giao nộp 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim 0968.254.429 số Seri 1: 353109118614769, số seri 2: 353109119614768. M sử dụng để liên lạc bán ma túy cho T.

Ngày 22/5/2021, Phạm Văn T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đỏ, không lắp sim để ghi hình việc mua bán ma túy giữa T và M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, lắp sim 0901.718.805 để ghi âm các cuộc gọi. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO phát hiện và sao lưu 02 tệp tin video có tên lần lượt là “video15” dung lượng 21160 KB; “video17” dung lượng 36687 KB vào 01 đĩa DVD nhãn hiệu ACROX, màu đỏ trắng được niêm phong vào 01 phong bì

ký hiệu K1. Kiểm tra chiếc điện thoại Masstel phát hiện và sao lưu 03 tệp tin âm thanh có tên “Cal_20210517_110133” dung lượng 64KB, “Cal_20210517_121342” dung lượng 50KB, “Cal_20210517_123416” dung lượng 10KB được sao lưu vào 01 đĩa DVD nhãn hiệu ACROX, màu đỏ trắng được niêm phong vào 01 phong bì ký hiệu K2.

Cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng chứa trong 03 gói nhỏ thu giữ của Trương Văn M. Túi có kích thước 02x04cm có khối lượng 0,7745gam ký hiệu M1, Túi có kích thước 02x05cm có khối lượng 0,8623gam ký hiệu M2, Túi có kích thước 01x03cm có khối lượng 0,1668gam ký hiệu M3 để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 408/KLGD-PC09-MT ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,7745 gam; M2 có khối lượng là 0,8623 gam; M3 có khối lượng là 0,1668 gam. Tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng trong ba mẫu ký hiệu M1, M2, M3 là 1,8036 gam (một phẩy tám nghìn không trăm ba mươi sáu gam). Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định kí hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: M1 = 0,6328 gam; M2 = 0,7746 gam; M3 = 0,1041 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 333/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 48 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định 02 tệp tin video có nội dung ghi lại việc mua bán ma túy của M và T.

Ngày 21/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình có kết luận giám định số 570/KLGD-PC09-KTS&ĐT, kết luận: *Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định.*

Tại bản cáo trạng số 07/CT - VKSNQ ngày 06/01/2022 đã truy tố bị cáo Trương Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Đề nghị áp dụng:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị: xử phạt bị cáo từ 8 năm 6 tháng tù đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/5/2021.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích vụ lợi do đó đề nghị Hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mức phạt từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ghi số 408/KLGD-PC09-MT, được niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Bên trong là mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,6328 gam; M2 = 0,7746 gam; M3 = 0,1041 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 hộp giấy bìa cát tông, kích thước (12x19,5x29,5)cm. Tại các cạnh của hộp giấy có dán giấy niêm phong, bên trong là số vật chứng thu giữ khi khám xét gồm: 01 chai nhựa màu trắng được quấn băng dính màu đen có chiều cao 14,5 cm, có đáy hình vuông cạnh dài 5,5 cm, nắp chai nhựa màu vàng hình tròn, trên nắp chai đục hai lỗ trong đó một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu đen dài 14 cm, đường kính ống hút là 0,6 cm, lỗ còn lại gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng, một đầu uốn cong hình chữ U, đầu ống phình ra hình phễu có tổng chiều dài là 18 cm, đường kính ống là 0,5 cm; 01 hộp giấy cứng màu đen hình chữ nhật, kích thước (6 x 12 x 15)cm, bên trong hộp giấy có: 01 kẹp bằng kim loại màu trắng dài 7,5 cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có tổng chiều dài là 19 cm, đường kính 0.5 cm, một đầu được uốn cong hình phễu; 01 cân tiểu ly điện tử hình hộp chữ nhật bằng nhựa màu trắng đỏ, trên mặt có in chữ “DIGITAL POCKET SCALE”, kích thước (02x 5,5 x 9) cm; 01 quần băng dính màu đen; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ; 15 túi ni lông màu trắng trong đó 08 túi ni lông kích thước (1,5 x 0,2)cm, 02 túi ni lông có kích thước (3,5 x 3,5)cm, 01 túi ni lông có kích thước (3 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu xanh, 02 túi ni lông có kích thước (2,5 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu đỏ, 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (4 x 6)cm trên mép túi có đường kẻ

màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen dài 5,5cm đường kính 0,5 cm, một đầu bị cắt vát; 01 túi ni lông màu trắng bị cắt nham nhỡ một cạnh có kích thước (25 x 35)cm.

- Tịch thu hóa giá xung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim 0968.254.429 số Seri 1: 353109118614769, số seri 2: 353109119614768 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen thu của bị cáo Trương Văn M.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.200.000 đồng.

- Truy thu bị cáo 600.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, Bị cáo Trương Văn M có hành vi cất giấu trái phép 03 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,8036 gam nhằm mục đích bán và sử dụng. Quá trình điều tra xác định Trương Văn M bán ma túy loại Methamphetamine cho Phạm Văn T 02 lần vào các ngày 15/5/2021 và 17/5/2021.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm về ma túy nhằm góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm M trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ tái phạm “ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Văn M được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và tình tiết “*Người phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*” quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án rất nhiều lần mặc dù đã được xóa án tích, hiện đang có 01 tiền án và 01 tiền sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Methamphetamine cho Trương Văn M nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Văn T là đối tượng nghiện ma túy, đã mua ma túy của M nhưng đã sử dụng hết. Do vậy không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, không lắp sim, số IMEI 1: 869604030185838, số IMEI 2: 869604030185820 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 358428109681164, số IMEI 2: 358428109681172, lắp sim điện thoại số thuê bao 0901718805. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của Anh Trần Đình L, sinh năm 1988, trú tại: phố Phúc Chính 1, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện thoại, cùng 01 sim số nêu trên cho Anh Trần Đình L là phù hợp.

- Truy thu bị cáo 600.000 đồng vì đây là tiền bị cáo có được do bị cáo 2 lần bán ma túy cho Phạm Văn T.

- Đối với số tiền 1200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền trên là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên giữ lại để đảm bảo thi hành án

* Đối với các vật chứng sau không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì ghi số 408/KLGD-PC09-MT, được niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Bên trong là mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,6328 gam; M2 =

0,7746 gam; M3 = 0,1041 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 hộp giấy bìa cát tông, kích thước (12x19,5x29,5)cm. Tại các cạnh của hộp giấy có dán giấy niêm phong, bên trong là số vật chứng thu giữ khi khám xét gồm: 01 chai nhựa màu trắng được quấn băng dính màu đen có chiều cao 14,5 cm, có đáy hình vuông cạnh dài 5,5 cm, nắp chai nhựa màu vàng hình tròn, trên nắp chai đục hai lỗ trong đó một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu đen dài 14 cm, đường kính ống hút là 0,6 cm, lỗ còn lại gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng, một đầu uốn cong hình chữ U, đầu ống phình ra hình phễu có tổng chiều dài là 18 cm, đường kính ống là 0,5 cm; 01 hộp giấy cứng màu đen hình chữ nhật, kích thước (6 x 12 x 15)cm, bên trong hộp giấy có: 01 kẹp bằng kim loại màu trắng dài 7,5 cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có tổng chiều dài là 19 cm, đường kính 0.5 cm, một đầu được uốn cong hình phễu; 01 cân tiểu ly điện tử hình hộp chữ nhật bằng nhựa màu trắng đỏ, trên mặt có in chữ “DIGITAL POCKET SCALE”, kích thước (02x 5,5 x9) cm; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ; 15 túi ni lông màu trắng trong đó 08 túi ni lông kích thước (1,5 x 0,2)cm, 02 túi ni lông có kích thước (3,5 x 3,5)cm, 01 túi ni lông có kích thước (3 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu xanh, 02 túi ni lông có kích thước (2,5 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu đỏ, 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (4 x 6)cm trên mép túi có đường kẻ màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen dài 5,5cm đường kính 0,5 cm, một đầu bị cắt vát; 01 túi ni lông màu trắng bị cắt nham nhỡ một cạnh có kích thước (25 x 35)cm. Các vỏ phong bì ký hiệu A2, A3, A4, D3.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước đối với những tài sản sau của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội: 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim 0968.254.429 số Seri 1: 353109118614769, số seri 2: 353109119614768 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen thu được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: “Vật chứng niêm phong gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen ký hiệu D2 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen Ký hiệu D1

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: Vật chứng niêm phong gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Trương Văn M. Ký hiệu D1.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn M 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/5/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000đ (bảy triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 phong bì ghi số 408/KLGD-PC09-MT, được niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Bên trong là mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,6328 gam; M2 = 0,7746 gam; M3 = 0,1041 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- 01 hộp giấy bìa cát tông, kích thước (12x19,5x29,5)cm. Tại các cạnh của hộp giấy có dán giấy niêm phong, bên trong là số vật chứng thu giữ khi khám xét gồm: 01 chai nhựa màu trắng được quấn băng dính màu đen có chiều cao 14,5 cm, có đáy hình vuông cạnh dài 5,5 cm, nắp chai nhựa màu vàng hình tròn, trên nắp chai đục hai lỗ trong đó một lỗ được gắn ống hút bằng nhựa màu đen dài 14 cm, đường kính ống hút là 0,6 cm, lỗ còn lại gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng, một đầu uốn cong hình chữ U, đầu ống phình ra hình phễu có tổng chiều dài là 18 cm, đường kính ống là 0,5 cm; 01 hộp giấy cứng màu đen hình chữ nhật, kích thước (6 x 12 x 15)cm, bên trong hộp giấy có: 01 kẹp bằng kim loại màu trắng dài 7,5 cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có tổng chiều dài là 19 cm, đường kính 0.5 cm, một đầu được uốn cong hình phễu; 01 cân tiểu ly điện tử hình hộp chữ nhật bằng nhựa màu trắng đỏ, trên mặt có in chữ “DIGITAL POCKET SCALE”, kích thước (02x 5,5 x9) cm; 01 quận băng dính màu đen; 01 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ; 15 túi ni lông màu trắng trong đó 08 túi ni lông kích thước (1,5 x 0,2)cm, 02 túi ni lông có kích thước (3,5 x 3,5)cm, 01 túi ni lông có kích thước (3 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu xanh, 02 túi ni lông có kích thước

(2,5 x 3)cm trên mép túi có đường kẻ màu đỏ, 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (4 x 6)cm trên mép túi có đường kẻ màu trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen dài 5,5cm đường kính 0,5 cm, một đầu bị cắt vát; 01 túi ni lông màu trắng bị cắt nham nhỡ một cạnh có kích thước (25 x 35)cm. Các vỏ phong bì ký hiệu A2, A3, A4, D3.

*** Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim 0968.254.429 số Seri 1: 353109118614769, số seri 2: 353109119614768 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen thu được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: “Vật chứng niêm phong gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen ký hiệu D2 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen. Ký hiệu D1.

* Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín mép, tại mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác nhận niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: Vật chứng niêm phong gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Trương Văn M. Ký hiệu D1.

* Trả lại cho bị cáo 1.200.000 đồng. Tuy nhiên giữ lại để đảm bảo thi hành án.

*** Truy thu bị cáo 600.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.**

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N; Chi tiết theo Ủy nhiệm chi)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh

